

Số : 01/01/2025/CBTT

Quảng Nam, ngày 20 tháng 01 năm 2025

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO
DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần đầu tư và sản xuất Petro Miền Trung
- Mã chứng khoán: PMG
- Địa chỉ trụ sở chính: Lô 4 KCN Điện Nam - Điện Ngọc, Phường Điện Nam Bắc, Thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam
- Điện thoại: 0235. 3 947 233 Fax : 0235. 3 947 244
- Người thực hiện công bố thông tin: **Nguyễn Văn Trung**
- Chức vụ: **Phó Tổng Giám đốc**

Loại thông tin công bố ☒ Định kỳ ☐ Bất thường ☐ Theo yêu cầu ☐ 24 giờ

Nội dung thông tin công bố : Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2024 (Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2024 số 01/01/2025/BCTHQTCT ngày 20/01/2025)

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 20/01/2025 tại đường dẫn : <http://petrocenter.com.vn>

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT/
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN
KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

Tài liệu đính kèm:
Báo cáo tình hình Quản trị Công ty năm 2024

Nơi nhận:
- Như trên
- Lưu: VT.



NGUYỄN VĂN TRUNG

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
Năm 2024

Kính gửi : - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

Tên Công ty : Công ty Cổ phần đầu tư và sản xuất Petro Miền Trung
Trụ sở chính : Lô 4 Khu công nghiệp Điện Nam - Điện Ngọc, Phường Điện
Nam Bắc, Thị xã Điện Bàn, Tỉnh Quảng Nam
Điện thoại : 0235.3947233
Fax : 0235.3947244
Vốn điều lệ : 463.362.780.000 đồng
(tại thời điểm 31/12/2024)
Mã chứng khoán : PMG
Mô hình quản trị công ty : Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và
Tổng Giám đốc/Giám đốc
Về việc thực hiện chức năng : Đang thực hiện
kiểm toán nội bộ

Công ty Cổ phần Đầu tư và Sản xuất Petro Miền Trung được Ủy Ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận
trở thành Công ty đại chúng theo công văn số 8446/UBCK-GSDC vào ngày 19/12/2017 và được niêm yết
tại Sở giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh chính thức vào ngày 25/01/2018 theo quyết định số
491/QĐ-SGDHCM do Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 27/12/2017.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

1. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần đầu tư và sản xuất Petro
Miền Trung được tổ chức vào ngày 26/04/2024 với tỷ lệ tham dự của các cổ đông đại diện cho 87.91%
tổng số phiếu có quyền biểu quyết. Đại hội cổ đông đã ban hành Nghị quyết số 01/04/2024/NQ - ĐHĐCĐ
thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp này. Nội dung
Nghị Quyết như sau:

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
01	01/04/2024/ NQ-ĐHĐCĐ	26/04/2024	Thông qua 09 nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội cổ đông như sau :

		(1) Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị 2023; công tác quản lý kinh doanh năm 2023 và định hướng kinh doanh 2024. (2) Thông qua Báo cáo của Thành viên độc lập HĐQT (3) Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh, kết quả của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc 2023 và đánh giá Ban kiểm soát 2023. (4) Nhất trí thông qua báo cáo tài chính 2023 đã được kiểm toán (5) Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh 2024 (6) Phương án phân chia lợi nhuận và trích lập các quỹ năm tài chính 2023 và thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát 2023. (7) Thông qua mức thù lao, thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát 2024. (8) Ủy quyền HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024 (9) Thông qua giao dịch với bên liên quan.
--	--	--

2. Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 của Công ty Cổ phần đầu tư và sản xuất Petro Miền Trung được tổ chức vào ngày **04/09/2024** với tỷ lệ tham dự của các cổ đông đại diện cho **87.91%** tổng số phiếu có quyền biểu quyết. Đại hội cổ đông đã ban hành Nghị quyết số 01/09//2024/NQ - ĐHĐCĐ thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp này. Nội dung Nghị Quyết như sau:

TT	Số NQ	Ngày	Nội dung
01	01/09/2024/NQ-ĐHĐCĐ	04/09/2024	Thông qua 02 nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội cổ đông như sau : (1) Tờ trình thông qua việc Bổ sung ngành nghề kinh doanh (2) Tờ trình thông qua việc Thay đổi thông tin CCCD của Người đại diện theo pháp luật và cập nhật mã vùng số điện thoại, số fax của công ty

II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ("HĐQT")

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
01	Ông : Nguyễn Tiến Lãng	Chủ tịch HĐQT	10/06/2022	
02	Bà : Nguyễn Thị Bích Thùy	Thành viên	10/06/2022	
03	Ông: Lê Tấn Cẩn	Thành viên	10/06/2022	
04	Ông: TOSHIO TATSUNO	Thành viên	12/10/2022	18/11/2024

(Vào ngày 18/11/2024 Ông TOSHIO TATSUNO từ nhiệm vị trí thành viên Hội đồng quản trị công ty. HĐQT sẽ trình ĐHĐCĐ phê duyệt chính thức tại ĐHĐCĐ gần nhất)

2. Các cuộc họp HĐQT

Trong năm 2024, HĐQT Công ty đã tổ chức 06 cuộc họp HĐQT để đánh giá kết quả kinh doanh, đưa ra các định hướng, chỉ đạo hoạt động, trao đổi và phê duyệt các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT, cụ thể như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
01	Ông: Nguyễn Tiến Lãng	06	100%	
02	Bà: Nguyễn Thị Bích Thùy	06	100%	
03	Ông: Lê Tấn Cẩn	06	100%	
04	Ông: TOSHIO TATSUNO	06	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc

Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc được thực hiện theo đúng quy định điều lệ của công ty. Các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị chỉ đạo Tổng giám đốc đều phù hợp với phạm vi, quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị, Chủ tịch hội đồng quản trị trong các văn bản liên quan.

Căn cứ điều lệ Công ty và quy chế quản trị Công ty, Hội đồng quản trị đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động của Tổng giám đốc và ban điều hành trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và triển khai Nghị quyết đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị trong năm như sau:

a. Phương thức giám sát

Hội đồng quản trị thường xuyên trao đổi, thảo luận tại các cuộc họp định kỳ với Tổng Giám đốc về tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh và việc triển khai các Nghị quyết của Hội đồng quản trị và triển khai các mục tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Hội đồng quản trị đã phân công nhiệm vụ cụ thể các phòng ban nhằm thực hiện công tác giám sát ở các khía cạnh sau :

- Giám sát tình hình tài chính: Xem xét, phân tích các thông tin trên báo cáo tài chính kết hợp trao đổi trực tiếp với kiểm toán độc lập trong đợt soát xét báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm để kịp thời đánh giá kết quả soát xét trước khi Công ty Cổ phần đầu tư và sản xuất Petro Miền Trung phát hành báo cáo ra công chúng.

- Giám sát tính tuân thủ trong hoạt động sản xuất kinh doanh: Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và theo dõi chặt chẽ tính hiệu quả và tuân thủ của Công ty Cổ phần đầu tư và sản xuất Petro Miền Trung trong các quy trình sản xuất kinh doanh chính.

- Giám sát việc triển khai quản trị rủi ro.

Hội đồng quản trị giám sát Tổng Giám đốc và ban điều hành thông qua: chiến lược, chính sách, quy trình, các ưu tiên, kết quả thực hiện mục tiêu, quản lý rủi ro.

Bên cạnh đó, để tăng cường công cụ hỗ trợ hiệu quả cho công tác giám sát, Hội đồng quản trị đã quyết liệt chỉ đạo rà soát, xây dựng hoàn thiện hệ thống, các quy định phù hợp với quy định Nhà nước, thông lệ về quản lý, quản trị doanh nghiệp và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

b. Kết quả giám sát

Thông qua hoạt động giám sát của HĐQT cho thấy Tổng Giám đốc và Ban điều hành luôn kịp thời báo cáo, tiếp nhận các định hướng, chỉ đạo của HĐQT và tổ chức triển khai đầy đủ các nội dung này cùng các công việc theo chức năng nhiệm vụ được giao. Bên cạnh đó, Tổng Giám đốc và Ban điều hành đã đảm bảo duy trì hệ thống kiểm soát tốt và phù hợp.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

5. Các nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	01/03/2024/NQ-HĐQT	01/03/2024	Nghị quyết triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%
02	01/05/2024/NQ-HĐQT	10/05/2024	Nghị quyết HĐQT về việc Giao dịch với người có liên quan	100%
03	02/05/2024/NQ-HĐQT	29/05/2024	Nghị quyết HĐQT về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán 2024	100%
04	01/07/2024/NQ-HĐQT	18/07/2024	Nghị quyết triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024	100%
05	01/QĐ	21/10/2024	Nghị quyết HĐQT về việc giải thể chi nhánh bình định	100%
06	01/11/2024/NQ-HĐQT	18/11/2024	Nghị quyết HĐQT về việc miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT	100%

III. BAN KIỂM SOÁT/ ỦY BAN KIỂM TOÁN

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
01	Nguyễn Thị Hồng Bích	Trưởng Ban kiểm soát	10/06/2022	Đại học kế toán
02	Lê Thị Hồng Trang	Kiểm soát viên	10/06/2022	Trung cấp chuyên ngành kế toán
03	Trần Thị Quyên	Kiểm soát viên	10/06/2022	Trung cấp chuyên ngành kế toán

2. Cuộc họp của BKS

Trong năm 2024, BKS đã tổ chức 02 phiên họp để triển khai công việc, kiểm điểm tiến độ, thảo luận và cho ý kiến đối với các nội dung thuộc phạm vi công việc, trách nhiệm và quyền hạn của BKS. Tỷ lệ tham dự họp đạt 100%, cụ thể:

STT	Thành viên BKS/ Ủy ban kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
01	Nguyễn Thị Hồng Bích	02	100%	100%	
02	Lê Thị Hồng Trang	02	100%	100%	
03	Trần Thị Quyên	02	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

Trong năm 2024, BKS đã triển khai thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại điều 170 của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế Công ty Cổ phần đầu tư và sản xuất Petro Miền Trung. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện tổ chức kế hoạch sản xuất kinh doanh và quản lý tài chính của Công ty bao gồm các nội dung chính sau:

- Thẩm định báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024, báo cáo tài chính quý I, quý II, bán niên, quý III, năm 2024, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị;

- Giám sát, kiểm tra việc thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường năm 2024, Nghị quyết Hội đồng quản trị đối với thành viên Hội đồng quản trị, kiểm tra tính hợp pháp hợp lý các hoạt động sản xuất kinh doanh theo các Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông đề ra. Ngoài ra, giám sát tình hình thực hiện và tuân thủ điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp, pháp luật Nhà nước;

- Giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024;

- Giám sát tình hình tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý và sử dụng vốn, cân đối và quản lý dòng tiền;

- Tiếp tục hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách, sửa đổi bổ sung và hoàn thiện hệ thống văn bản nội bộ, các quy chế, quy trình quản lý nhằm quản trị hiệu quả khoa học, minh bạch phù hợp với thực tế và tuân thủ pháp luật hiện hành;

- Thực hiện các công việc khác của Ban kiểm soát theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các quy định hiện hành.

Qua công tác kiểm tra, giám sát Ban kiểm soát nhận thấy: Nhìn chung, hoạt động quản lý điều hành Công ty của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và bộ máy quản lý điều hành của Công ty đã chỉ đạo, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty theo đúng mục tiêu, tuân thủ các quy định Pháp luật của Nhà nước, điều lệ Công ty. Các Nghị quyết, quyết định, chỉ thị của Hội đồng quản trị đã tuân thủ các quy định của điều lệ Công ty, của Đại hội đồng cổ đông và được Ban Tổng Giám đốc triển khai thực hiện theo đúng yêu cầu.

4. Sự phối hợp hoạt động của Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc

Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện hỗ trợ Ban kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ giám sát việc quản lý và điều hành của Công ty, duy trì mối quan hệ làm việc, phối hợp đảm bảo sự

phát triển bền vững của Công ty, của cổ đông, tuân thủ các quy định của pháp luật và các văn bản quản lý nội bộ của Công ty.

5. Hoạt động khác của Ban kiểm soát: Bên cạnh việc kiểm soát các hoạt động của Công ty mẹ, Ban kiểm soát còn thực hiện kiểm soát tình hình tài chính và một số chỉ tiêu kinh doanh, hoạt động của các Công ty con, Công ty liên kết, giám sát việc chi trả cổ tức cho cổ đông theo kế hoạch.

IV. BAN ĐIỀU HÀNH

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm / miễn nhiệm thành viên ban điều hành
1	Nguyễn Thị Bích Thùy	19/06/1977	Đại học chuyên ngành quản trị du lịch	Được bổ nhiệm ngày 20/10/2010
2	Võ Thị Ánh Nguyệt	01/01/1981	Đại học chuyên ngành quản trị kinh doanh	Được bổ nhiệm ngày 30/11/2016
3	Nguyễn Văn Trung	01/07/1970	Quản lý nguồn nhân lực	Được bổ nhiệm ngày 01/01/2022
4	TOSHIO TATSUNO	02/11/1954	Đại học chuyên ngành giáo dục học, khoa giáo dục học, đại học Waseda	Được bổ nhiệm ngày 12/10/2022 Miễn nhiệm ngày 18/11/2024

V. KẾ TOÁN TRƯỞNG

Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Nguyễn Thị Linh Thường	01/06/1979	Đại học chuyên ngành quản trị kinh doanh	Được bổ nhiệm ngày 01/01/2008

VI. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Các Cán bộ công nhân viên Công ty chủ yếu nghiên cứu và cập nhật kiến thức quản trị Công ty nội bộ, nghiên cứu các văn bản pháp luật hiện hành và cập nhật các văn bản mới về luật Doanh nghiệp, luật Chứng khoán, cũng như công tác quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng.

VII. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY NIÊM YẾT THEO QUY ĐỊNH

- 1. Danh sách người có liên quan của Công ty: Chi tiết như Phụ lục 1 đính kèm
- 2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Chi tiết như Phụ lục 2 đính kèm

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với Công ty con, Công ty do Công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có
4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác: Không có

VIII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN NGƯỜI NỘI BỘ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Chi tiết như Phụ lục 1 đính kèm
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có

IX. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC: Không có

Nơi nhận:

- NT
- HĐQT, BKS, BTGD
- Website: petrocenter.com.vn
- Lưu VT.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN TIỀN LÃNG

Tài liệu đính kèm:

- Phụ lục 1: Danh sách người nội bộ, cổ đông lớn, cổ đông chiến lược và Nhóm người có liên quan của người nội bộ.
- Phụ lục 2: Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.



**Phụ lục 1: Danh sách người nội bộ, cổ đông lớn, cổ đông chiến lược
và Nhóm người có liên quan của người nội bộ**

A. DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ:

STT	Mã CK	Tên cá nhân/tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại Công ty	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport / Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
I-Hội đồng quản trị																
1	PMG	Nguyễn Tiến Lãng	Không	Chủ tịch							16.217.932	35%	10/06/2022			
1	PM G	Nguyễn Tiến Lãng	Không	Chủ tịch							16.217.932	35%	10/06/2022			
2	PMG	Nguyễn Thị Bích Thùy	Không	Thành viên							9.267.542	20%	10/06/2022			
2	PM G	Nguyễn Thị Bích Thùy	Không	Thành viên							9.267.542	20%	10/06/2022			
3	PMG	Lê Tấn Cần	Không	Thành							0	0%	10/06/2022			

STT	Mã CK	Tên cá nhân/tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại Công ty	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport / Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan qua n đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có sổ Giấy NSH và các ghi chú khác)
				viên												
3	PM G	Lê Tấn Cẩn	Không	Thành viên							0	0%	10/06/2022			
4	PM G	TOSHIO TATSUNO	Không	Thành viên								0%	12/10/2022			
II-Ban Tổng Giám đốc																
1	PMG	Nguyễn Thị Bích Thùy	Không	Tổng GĐ							9.267.542	20%	20/10/2010			
1	PM G	Nguyễn Thị Bích Thùy	Không	Tổng GĐ							9.267.542	20%	10/06/2022			
2	PMG	Võ Thị Ánh Nguyệt	Không	Phó Tổng GĐ							140.415	0,3%	30/11/2016			
2	PM G	Võ Thị Ánh Nguyệt	Không	Phó Tổng GĐ							140.415	0,3%	30/11/2016			
3	PMG	Nguyễn Văn	Không	Phó							0	0%	01/01/2022			

STT	Mã CK	Tên cá nhân/tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại Công ty	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport / Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan qua n đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
		Trung		Tổng GĐ												
3	PM G	Nguyễn Văn Trung	Không	Phó Tổng GĐ							0	0%	01/01/2022			
4	PM G	TOSHIO TATSUNO		Thành viên								0%	12/10/2022			
III-Ban kiểm soát																
1	PMG	Nguyễn Thị Hồng Bích	Không	Trưởng Ban							168		10/06/2022			
2	PMG	Lê Thị Hồng Trang	Không	TV							28.083	0.06%	10/06/2022			
2	PM G	Lê Thị Hồng Trang	Không	TV							28.083	0.06%	10/06/2022			
3	PMG	Trần Thị Quyên	Không	TV							28.083	0.06%	10/06/2022			
3	PM	Trần Thị	Không	TV							28.083	0.06%	10/06/2022			

STT	Mã CK	Tên cá nhân/tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại Công ty	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport / Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan qua n đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
	G	Quyên														
IV-Kế toán trưởng																
1	PMG	Nguyễn Thị Linh Thường	Không	KTT							28.083	0.06%	01/01/2008			
V-Người được uỷ quyền CBTT																
1	PMG	Nguyễn Thị Bích Thùy	Không	TGD							9.267.542	20%	20/10/2010			
1	PMG	Nguyễn Thị Bích Thùy	Không	TGD							9.267.542	20%	20/10/2010			
2	PMG	Nguyễn Văn Trung	Không	Phó Tổng GD							0	0%	01/01/2022			
2	PMG	Nguyễn Văn Trung	Không	Phó Tổng GD							0	0%	01/01/2022			

CỔ ĐÔNG LỚN

STT	Mã CK	Tên cá nhân/tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại Công ty	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport / Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	SL CP cá nhân/đại diện sở hữu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu u cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	PMG	Nguyễn Tiến Lãng	Không	Chủ tịch HĐQT							16.217.932	35%	15/04/2013			
1	PM G	Nguyễn Tiến Lãng	Không	Chủ tịch HĐQT							16.217.932	35%	15/04/2013			
2	PMG	Nguyễn Thị Bích Thùy	Không	TGD							9.267.542	20%	20/10/2010			
2	PM G	Nguyễn Thị Bích Thùy	Không	TGD							9.267.542	20%	20/10/2010			
3	PMG	Lemon Gas Co., Ltd									9.267.070	20%	13/05/2021			

B. DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Mã CK	Tên cá nhân/tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại Công ty	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport / Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
I- Người có liên quan của thành viên HĐQT																
1.	PMG	Nguyễn Thị Bích Thùy	Không	TV HĐQT							9.267.542	20%	10/06/2022			
1	PM G	Nguyễn Thị Bích Thùy	Không	TGD							9.267.542	20%	10/06/2022			
1.1.		Nguyễn Quang Ân	Không		Cha ruột						-					
1.2.		Nguyễn Quang Ân	Không		Cha ruột						-					
1.3.		Nguyễn Thị Hồng Đào	Không		Mẹ ruột						-					
1.4.		Nguyễn Thị Hồng Đào	Không		Mẹ ruột						-					
1.5.		Nguyễn Tiến Xuân	Không		Cha Chồng						-					
1.6.		Nguyễn Tiến Xuân	Không		Cha Chồng						-					

STT	Mã CK	Tên cá nhân/tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại Công ty	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport / Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1.7.		Nguyễn Tiến Lãng	Không		Chồng						16.217.932	35%				
1.8.		Nguyễn Tiến Lãng	Không		Chồng						16.217.932	35%				
1.9.		Nguyễn Khánh Minh	Không		Anh ruột						1.404.150					
1.10		Nguyễn Khánh Minh	Không		Anh ruột						1.404.150					
1.11		Nguyễn Nguyên Linh Đan	Không		Con gái						-					
1.12		Nguyễn Vượng Chiến	Không		Con trai						-					Còn nhỏ
1.13		Nguyễn Khuê Diệp	Không		Con gái						-					Còn nhỏ

STT	Mã CK	Tên cá nhân/tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại Công ty	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport / Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
2	PMG	Nguyễn Tiến Lãng	Không	CT HĐQT							16.217.932	35%	10/06/2022			
2	PMG	Nguyễn Tiến Lãng	Không	CT HĐQT							16.217.932	35%	10/06/2022			
2.1		Nguyễn Tiến Xuân	Không		Cha ruột						-					
2.1		Nguyễn Tiến Xuân	Không		Cha ruột						-					
2.2		Nguyễn Quang Ân	Không		Cha vợ						-					
2.2		Nguyễn Quang Ân	Không		Cha vợ						-					
2.3		Nguyễn Thị Hồng Đào	Không		Mẹ Vợ						-					
2.3		Nguyễn Thị Hồng Đào	Không		Mẹ Vợ						-					
2.4		Nguyễn Thị Bích Thùy	Không		Vợ						9.267.542	20%				
2.4		Nguyễn Thị	Không		Vợ						9.267.542	20%				

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

STT	Mã CK	Tên cá nhân/tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại Công ty	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport / Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
		HITOMI														
4.7		LEMON GAS CO., LTD			Giám đốc công ty						9.267.070	20%				
II- Người có liên quan của thành viên Ban Tổng Giám đốc																
1	PMG	Nguyễn Thị Bích Thùy	Không	Tổng Giám đốc							9.267.542	20%	20/10/2010			
1	PM G	Nguyễn Thị Bích Thùy	Không	Tổng Giám đốc							9.267.542	20%	20/10/2010			
Như trên																
2	PMG	Võ Thị Ánh Nguyệt	Không	P.Tổng GĐ							140.415	0,3%	30/11/2016			
2	PM G	Võ Thị Ánh Nguyệt	Không	P.Tổng GĐ							140.415	0,3%	30/11/2016			
2.1		Võ Ngọc Thương	Không		Cha ruột						-					
2.1		Võ Ngọc Thương	Không		Cha ruột						-					
2.2		Trương Thị Đây	Không		Mẹ ruột						-					

STT	Mã CK	Tên cá nhân/tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại Công ty	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport / Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
2.2		Trương Thị Đây	Không		Mẹ ruột						-					
2.3		Nguyễn Văn Nhân			Chồng						-					
2.4		Võ Thị Thanh Nga	058C 207747		Em gái						-					
2.4		Võ Thị Thanh Nga	058C 207747		Em gái						-					
2.5		Nguyễn Xuân Tính	Không		Em rể											
2.5		Nguyễn Xuân Tính	Không		Em rể											
2.6		Võ Thành Trung	Không		Em trai						-					
2.6		Võ Thành Trung	Không		Em trai						-					
2.7		Trần Thị Như Thảo	Không		Em dâu											
2.7		Trần Thị Như Thảo	Không		Em dâu											
2.8		Nguyễn Văn Bảo Khánh	Không		Con trai						-					Còn nhỏ

[illegible]

[illegible]

STT	Mã CK	Tên cá nhân/tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại Công ty	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport / Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
		Chung			Dâu											
4	PM G	TOSHIO TATSUNO	Không	Thành viên								0%	12/10/2022			
N như trên																
III- Người có liên quan đến Ban Kiểm soát																
1	PMG	Nguyễn Thị Hồng Bích	Không	Trưởng Ban							168		10/06/2022			
1.1		Nguyễn Đình Bốn	Không		Cha ruột						-					
1.1		Nguyễn Đình Bốn	Không		Cha ruột						-					
1.2		Nguyễn Thị Phẩm	Không		Mẹ ruột						-					Đã mất
1.3		Nguyễn Đức Hơn	Không		Cha chồng						-					
1.3		Nguyễn Đức Hơn	Không		Cha chồng						-					
1.4		Nguyễn Thị Mai	Không		Mẹ chồng						-					
1.4		Nguyễn Thị Mai	Không		Mẹ chồng						-					

STT	Mã CK	Tên cá nhân/tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại Công ty	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport / Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1.5		Nguyễn Đức Tài	Không		Chồng						-					
1.5		Nguyễn Đức Tài	Không		Chồng						-					
1.6		Nguyễn Đức Minh Trí	Không		Con						-					
1.7		Nguyễn Đình Dũng	Không		Anh ruột						-					
1.7		Nguyễn Đình Dũng	Không		Anh ruột						-					
1.8		Nguyễn Đình Quốc	Không		Anh ruột						-					
1.8		Nguyễn Đình Quốc	Không		Anh ruột						-					
1.9		Lê Thị Phụng	Không		Chị Dâu											
1.9		Lê Thị Phụng	Không		Chị Dâu											
1.10		Nguyễn Thị Minh Nguyệt	Không		Chị ruột						-					
1.10		Nguyễn Thị	Không		Chị						-					

STT	Mã CK	Tên cá nhân/tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại Công ty	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport / Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
		Minh Nguyệt			ruột											
1.11		Lê Văn Thuận	Không		Anh rể											
1.11		Lê Văn Thuận	Không		Anh rể											
2	PMG	Lê Thị Hồng Trang	Không	Thành viên							28.083	0.06%	10/06/2022			
2	PMG	Lê Thị Hồng Trang	Không	Thành viên							28.083	0.06 %	10/06/2022			
2.1		Phạm Minh Hùng	Không		Cha chồng											
2.1		Phạm Minh Hùng	Không		Cha chồng											
2.2		Nguyễn Thị Kỳ	Không		Mẹ chồng											
2.2		Nguyễn Thị Kỳ	Không		Mẹ chồng											
2.3		Phạm Văn Nam	Không		Chồng						-					
2.3		Phạm Văn Nam	Không		Chồng						-					

[illegible]

[illegible]

[illegible]

STT	Mã CK	Tên cá nhân/tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại Công ty	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport / Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
3.13		Trần Văn Hiếu	Không		Anh ruột											
3.13		Trần Văn Hiếu	Không		Anh ruột											
3.14		Hồ Nguyễn Hoài Vân	Không		Chị dâu						-					
3.14		Hồ Nguyễn Hoài Vân	Không		Chị dâu						-					
IV- Người có liên quan của Kế toán trưởng:																
1	PMG	Nguyễn Thị Linh Thường	Không	KTT							28.083	0.06%	01/01/2008			
1.1		Lã Văn Thông	Không		Cha Chồng						-					
1.1		Lã Văn Thông	Không		Cha Chồng						-					
1.2		Bùi Thị Trinh	Không		Mẹ Chồng						-					
1.2		Bùi Thị Trinh	Không		Mẹ Chồng						-					
		Lã Văn	Không		Chồng						-					

[illegible]

STT	Mã CK	Tên cá nhân/tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại Công ty	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport / Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1.10		Phan Thị Mẫn	Không		Chị dâu											
1.10		Phan Thị Mẫn	Không		Chị dâu											
1.11		Nguyễn Thị Bé	Không		Chị gái											
1.11		Nguyễn Thị Bé	Không		Chị gái											
1.12		Võ Hữu Truyền	Không		Anh rể						-					
1.12		Võ Hữu Truyền	Không		Anh rể						-					
V- Người có liên quan của Người đại diện theo pháp luật																
1	PMG	Nguyễn Tiến Lãng	Không	Chủ tịch Hội đồng quản trị							16.217.932	35%	15/04/2013			
1	PMG	Nguyễn Tiến Lãng	Không	Chủ tịch Hội đồng quản trị							16.217.932	35%	15/04/2013			

STT	Mã CK	Tên cá nhân/tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại Công ty	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport / Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
Nhu trên																
VI- Người có liên quan của Người được uỷ quyền CBTT																
1	PMG	Nguyễn Thị Bích Thùy	Không	Tổng Giám đốc							9.267.542	20%	20/10/2010			
1	PMG	Nguyễn Thị Bích Thùy	Không	Tổng Giám đốc							9.267.542	20%	20/10/2010			
2	PMG	Nguyễn Văn Trung	Không	Phó Tổng GĐ							0	0%	01/01/2022			
2	PMG	Nguyễn Văn Trung	Không	Phó Tổng GĐ							0	0%	01/01/2022			
Nhu trên																
VII- Người có liên quan khác (như công ty con, công liên kết...)																
1		Công ty cổ phần Dầu khí V-Gas		Công ty con							-					
2		Công ty Cổ phần Gas Miền Trung		Công ty con							-					
3		Công ty		Công							-					

STT	Mã CK	Tên cá nhân/tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại Công ty	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport / Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
		TNHH Trung Nam		ty con												
4		Công ty TNHH MTV Gas Quảng Trị		Công ty con							-					



**Phụ lục 2: Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty
hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối liên hệ với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Ngày cấp	Nơi Cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch	Giá trị (VND)	Nghị quyết	Nội dung giao dịch	Ghi chú
1	Công ty cổ phần Dầu Khí V-gas	Công ty con					Năm 2024	674.687.830.708	Số 01/05/2024/ NQ-HĐQT ngày 10/05/2024	Bán hàng	
2	Công ty Cổ phần Gas Miền Trung	Công ty con					Năm 2024			Lãi PTMT phải trả GMT	
								953.301.191.871		Bán Hàng	
								4.844.309.261		Doanh thu sơn vỏ bình	
								6.394.520.548		Thu lãi chậm thanh toán của GMT	
3	Công ty TNHH Trung Nam	Công ty con					Năm 2024			Thuê xe	
4	CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU KHÍ V-GAS - CHI NHÁNH PHÚ MỸ 1	Công ty con					Năm 2024	122.715.500		Doanh thu bán tay xách, chân đế	
5	Công ty	Công ty					Năm	478.801.852		Doanh thu sơn vỏ	



	TNHH MTV Gas Quảng Trị	con					2024			bình	
6	CÔNG TY CÓ PHẦN GAS MIỀN TRUNG- CHI NHÁNH QUẢNG BÌNH	Công ty con					Năm 2024	918.628.704		Doanh thu sơn vỏ bình	
7	CÔNG TY CÓ PHẦN GAS MIỀN TRUNG CHI NHÁNH THỪA THIỆN HUẾ	Công ty con					Năm 2024	1.852.735.183		Doanh thu sơn vỏ bình	

